

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT NINH THUẬN
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTBVTB-BVTB

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

V/v Hướng dẫn thực hiện công tác Bảo vệ
thực vật vụ Đông Xuân 2023-2024.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ công văn số 4282/SNNPTNT-TTBVTB, ngày 20/11/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận về việc “*Cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông Xuân 2023-2024*”.

Hiện nay, tình hình biến đổi khí hậu đã và đang diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng cục bộ đến sản xuất nông nghiệp ở một số vùng; dự báo khả năng xuất hiện nhiều đối tượng sinh vật gây hại (SVGH) mới và có chiều hướng gia tăng, bùng phát thành dịch nếu không phòng trừ kịp thời. Vì vậy, công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo và chỉ đạo phòng trừ cần tiếp tục được thực hiện quyết liệt và đồng bộ ngay từ đầu vụ. Để chủ động phòng chống SVGH, bảo vệ tốt sản xuất cây trồng vụ Đông Xuân 2023-2024, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Ninh Thuận dự báo tình hình SVGH và các giải pháp chỉ đạo, phòng chống như sau:

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI

1. Cây lương thực

1.1. Cây Lúa:

- **Cổ đại và lúa cỏ (lúa ma):** Do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết bất thường và thời gian gieo sạ lúa vụ Mùa 2023 chưa được tập trung; các ruộng lúa không được cày vùi gốc rạ, phơi ải đất và không đảm bảo thời gian giãn cách giữa hai vụ, khi sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 có khả năng nhiều diện tích sẽ bị nhiễm cổ đại, lúa cỏ (lúa ma) và lúa lẫn,...

- **Bọ trĩ:** Gây hại chủ yếu trên các trà lúa ở giai đoạn mạ, đặc biệt gây hại nặng ở chân ruộng cao bị khô nước.

- **Ốc bươu vàng:** Phát sinh gây hại chủ yếu giai đoạn từ lúc lúa gieo sạ đến 15 ngày sau sạ, đặc biệt gây hại nặng ở những chân ruộng trũng nước.

- **Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Gây hại trực tiếp gây hiện tượng cháy rầy và gián tiếp truyền các bệnh virus vàng lùn, lùn xoắn lá và lùn sọc đen, làm thiệt hại nặng đến năng suất lúa. Có khả năng xuất hiện ngay từ đầu vụ và gây hại cao điểm từ cuối tháng 2 đến tháng 3 ứng với giai đoạn lúa làm đòng - trổ, vào chắc, lưu ý ở các vùng thường nhiễm rầy, những chân ruộng sạ dày và bón nhiều phân đạm.

- **Sâu đục thân:** Thường xuyên gây hại trên các trà lúa, dự báo gây hại cao điểm vào cuối tháng 2 đến đầu tháng 3, ứng với giai đoạn lúa đòng - trổ.

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Thường phát sinh gây hại từ giai đoạn đẻ nhánh. Các ruộng sạ dày, nhiều đạm, lá xanh tốt thường thu hút sâu đến cư trú và gây hại, đồng thời những ruộng thường phun thuốc trừ sâu sớm làm chết thiên địch từ đó làm gia tăng mật độ sâu. Dự báo xuất hiện gây hại cao điểm từ giữa tháng 02 đến đầu tháng 3 ứng với trà lúa đồng - trở. Đây là giai đoạn nếu lá đồng bị gây hại sẽ ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng lúa.

- **Nhện gié:** Nhện gié có kích thước rất nhỏ, khó nhận biết bằng mắt thường, chúng thường gây hại ở mọi giai đoạn của cây, cao điểm từ khi lúa làm đồng đến trở chín và trên mọi bộ phận của cây lúa như bẹ lá, gân lá, gié lúa và trong hạt lúa. Vì vậy cần cung cấp đủ nước vào ruộng và không nên để ruộng khô vì nhện gié thích hợp điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn.

- **Bệnh đạo ôn:** Thường xuất hiện trên những ruộng lúa gieo dày, bón phân không cân đối, thừa phân đạm, những ruộng đã bị nhiễm bệnh trước đó. Tập trung cao điểm gây hại vào giữa tháng 02 và tháng 3 theo từng trà lúa, ứng với giai đoạn đồng - trở.

- **Bệnh khô vằn:** Gây hại hầu hết ở các giống lúa và thường phát sinh gây hại mạnh vào giai đoạn lúa đồng - trở trong điều kiện nhiệt độ và ẩm độ cao, ruộng trũng nước, sạ dày.

- **Bệnh lem lép hạt:** Phát sinh gây hại vào giai đoạn lúa trở đến vào chắc, trên những ruộng đã bị nhiễm các loại bệnh trước đó như: Bệnh đạo ôn, khô vằn,...

- **Bệnh bạc lá:** Phát sinh gây hại ứng với giai đoạn lúa làm đồng - trở, trên những ruộng gieo sạ dày, giống nhiễm bệnh, cần phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời.

Ngoài ra, sâu năn (*muỗi gậy lá hành*), sâu phao, bọ gai,... có khả năng gây hại cục bộ trên các giai đoạn sinh trưởng của lúa, cần theo dõi thường xuyên để có hướng chỉ đạo phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

1.2. Cây Ngô (bắp):

- **Sâu xám, sùng đất:** Phát sinh, gây hại chủ yếu ở giai đoạn cây con.

- **Bệnh đốm lá:** Xuất hiện, gây hại sớm ngay từ khi cây được 5-6 lá thật, bệnh gây hại nặng trên những ruộng sinh trưởng kém và khô hạn.

- **Sâu đục trái, sâu đục thân:** Phát sinh, gây hại mạnh giai đoạn loa kèn - trái non.

- **Sâu keo mùa Thu:** Là đối tượng thường xuất hiện và gây hại mạnh giai đoạn cây còn nhỏ đến 9 lá.

Ngoài ra, cần theo dõi bệnh khô vằn, bệnh gỉ sắt thường phát sinh gây hại giai đoạn trở cò - phun râu.

2. Cây ăn quả

2.1. Cây Nho:

- **Bọ trĩ:** Thường xuyên xuất hiện gây hại tất cả giai đoạn, tập trung chích hút các phần non của cây, phát sinh mạnh trong thời tiết khô hạn.

- **Bệnh mốc sương, bệnh thán thư:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, phát triển và phát sinh vào các tháng thời tiết nóng ẩm, có mưa nhiều, ẩm độ cao.

- **Bệnh phấn trắng:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, cao điểm vào giai đoạn ra hoa đến trái non trong điều kiện thời tiết khô hanh.

2.2. Cây Táo:

- **Ruồi đục trái, sâu đục trái:** Thường phát sinh gây hại Táo giai đoạn trái non đến chín.

- **Bệnh thối nâu trái:** Phát sinh, gây hại cao điểm khi có trái chín rộ, thời tiết có mưa.

Ngoài ra, cần theo dõi bộ trĩ, rệp sáp, nhện, bệnh phấn trắng để có hướng phòng trừ kịp thời.

3. Cây rau, măng tây, nha đam, đậu các loại

- **Ruồi đục lá, sâu xanh da láng:** Thường xuyên gây hại trên tất cả giai đoạn sinh trưởng của cây.

- **Sâu đục trái:** Phát sinh gây hại giai đoạn ra hoa và đậu quả. Sâu non đục vào quả ăn hạt, làm rỗng hạt từ khi hạt phình to đến vào chắc.

- **Rệp muội:** Rệp thường cư trú ở phần non của cây, chích hút nhựa làm lá xoắn, ngọn và trái non cần cỗi, ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây đậu. Ngoài tác hại trực tiếp, rệp còn là môi giới truyền bệnh khảm vàng.

- **Bệnh lở cổ rễ:** Thường xuyên gây hại giai đoạn cây con, thường gây hại nặng ở những vùng sản xuất rau, đậu liên tục nhiều năm, chăm sóc kém, chân ruộng trũng, khó thoát nước.

- **Bệnh khảm vàng:** Thường xuất hiện giai đoạn trước thời gian ra hoa, môi giới truyền bệnh khảm vàng là rệp muội sẽ làm cho lá đậu co rúm và có thể cây không ra trái hoặc ra trái nhưng không hình thành hạt.

- **Bệnh thán thư trên cây măng tây:** Là đối tượng SVGH nặng trong vụ Mùa 2023, có khả năng tiếp tục xuất hiện, gây hại làm giảm năng suất và chất lượng cây măng tây trên địa bàn Tỉnh.

Bên cạnh đó, cần theo dõi sâu tơ, sâu khoang, bọ nhảy/rau,... để phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

4. Cây Mía

- **Sâu đục thân, bọ hung, bệnh rỉ sắt, bệnh than:** Phát sinh gây hại rải rác hoặc cục bộ.

- **Bọ phấn trắng:** Gây hại trên cây mía, là nguyên nhân làm xuất hiện nấm muội đen, tạo các vết thương trên lá làm ảnh hưởng đến quang hợp của cây, cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời.

- **Bệnh trắng lá mía:** Thường xuất hiện gây hại ở giai đoạn cây con,... Nguyên nhân chính là do dịch khuẩn bào *Phytoplasma* gây ra, đây là trung gian giữa vi khuẩn

và virus nên rất khó phòng trừ. Hiện nay chưa có thuốc đặc trị bệnh trắng lá mía do *Phytoplasma* gây ra nên biện pháp phòng bệnh là chủ yếu, không được lấy hom giống từ các ruộng đã bị nhiễm bệnh trồng hoặc đưa sang các vùng khác chưa bị bệnh.

Ngoài ra, cần chú ý sâu đục thân 4 vạch đầu nâu có thể phát sinh gây hại rải rác hoặc cục bộ.

5. Cây Sắn: Bệnh khảm lá sắn và Bọ phấn trắng (*môi giới truyền bệnh khảm lá virus*) tiếp tục gây hại, cần tăng cường theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, tránh lây lan ra diện rộng. Ngoài ra, nhện đỏ, bọ cánh cứng, rệp sáp bột hồng, bệnh chổi rồng,... có khả năng xuất hiện và gây hại cục bộ ở các giai đoạn sinh trưởng.

6. Trên cây Dừa: Sâu đầu đen là đối tượng mới xuất hiện, phát sinh gây hại trên vườn dừa từ 5-11 năm tuổi. Sâu tấn công các tàu lá già phía dưới trước, sau đó đến các tàu lá phía trên.

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ CỤ THỂ

1. Cây Lương thực

1.1. Cây Lúa:

1.1.1. Biện pháp phòng trừ tổng hợp SVGH:

- Vệ sinh đồng ruộng bằng cách cày vùi gốc rạ, cày ải, xới phơi đất, trực kỹ trước khi gieo sạ, dọn sạch cỏ bờ ruộng, mương dẫn nước, không để lúa chết, nhất là chân ruộng đã nhiễm sâu đục thân, lúa cỏ (*lúa ma*), bệnh bạc lá và bệnh đạo ôn gây hại nặng trong vụ Mùa 2023.

- Đảm bảo thời gian giãn cách giữa vụ Mùa 2023 sang vụ Đông Xuân 2023-2024 ít nhất 15-20 ngày.

- Sử dụng giống cấp xác nhận, giống phục tráng và xử lý hạt giống trước khi ngâm ủ.

- Gieo sạ tập trung, đồng loạt, theo từng vùng, từng xứ đồng.

- Gieo với mật độ vừa phải, đối với sạ hàng sử dụng 120-150 kg/ha, sạ thẳng sử dụng 180-200 kg/ha để gieo sạ.

- Bón phân cân đối, hợp lý theo từng giai đoạn sinh trưởng.

- Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); quản lý giống cây trồng tổng hợp (ICM); các mô hình 1 Phải 5 Giảm, 3 Giảm 3 Tăng.

- Thực hiện nghiêm túc lịch thời vụ: Tập trung gieo sạ từ ngày 10/12/2023 đến 10/01/2023, chậm nhất không quá ngày 20/01/2023 (theo công văn số 4282/SNNPTNT-TTBVTV ngày 20/11/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông Xuân 2023-2024).

1.1.2. Biện pháp phòng trừ cụ thể:

- **Cỏ dại và lúa cỏ (*lúa ma*):** Để quản lý cỏ dại và lúa cỏ (*lúa ma*) một cách hiệu quả, cần thực hiện tốt một số biện pháp như:

+ Làm đất kỹ, cày bừa, vùi các tàn dư thực vật, đảm bảo thời gian giãn cách giữa hai vụ, vệ sinh kênh mương trước khi gieo sạ, tạo mặt ruộng bằng phẳng, sử dụng giống xác nhận để gieo sạ, điều tiết mực nước thích hợp cho từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây,... nhằm giảm thiểu tác hại của cỏ dại và lúa cỏ (*lúa ma*) ngay từ đầu vụ;

+ Với cỏ dại khi dùng thuốc Bảo vệ thực vật phòng trừ cần chú ý 02 thời kỳ quan trọng đó là thời kỳ tiền nảy mầm và hậu nảy mầm. Các loại thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm là những loại thuốc tiêu diệt cỏ dại bằng thuốc hóa học thật sớm, khi hạt cỏ chưa hoặc mới nảy mầm. Biện pháp này cần phải được thực hiện sau khi gieo sạ từ 1-3 ngày, có thể sử dụng một số thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm như: Sofit® 300EC, Vifiso 300EC, Tung rice 300EC, ... Nếu thời gian phun thuốc trễ hơn thì nên sử dụng thuốc trừ cỏ hậu nảy mầm sớm hoặc hậu nảy mầm, nhưng phải phun trong khoảng thời gian từ 10 - 15 ngày sau khi sạ, có thể sử dụng một số thuốc như: Topshot 60OD, Elano 20EC, Push 330EC, Adore 25SC,...;

+ Với lúa cỏ (*lúa ma*) cần chú ý trước khi gieo sạ tiến hành cho nước vào ruộng, nhử cho lúa cỏ và các loại cỏ dại khác mọc lên rồi diệt bằng cách cày, trục hoặc sử dụng thuốc trừ cỏ Basta 15SL, Glusina 20SL, Conifa 200ME,... phun lên ruộng lúa. Sau đó làm đất kỹ, san phẳng mặt ruộng trước khi tiến hành gieo sạ. Sau khi kết thúc làm đất lần cuối tiến hành phun thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm Sofit 300EC, Vifiso 300EC (*Chú ý ruộng phải có một lớp nước giúp cho thuốc trải đều trên mặt ruộng*), giữ nguyên lớp nước này đến sáng hôm sau thì tháo nước ra, rồi tiến hành sạ lúa. Trong quá trình làm đất, nếu thấy hạt lúa cỏ trôi dạt vào góc ruộng thì tiến hành vớt khỏi ruộng tiêu hủy. Sau khi gieo sạ từ 1-3 ngày tiếp tục phun Sofit 300EC, Vifiso 300EC,... với liều lượng theo khuyến cáo nhà sản xuất. Thực hiện khử lần lúa cỏ vào các giai đoạn đẻ nhánh, trổ và trước khi thu hoạch (30 và 70, 80 ngày) để đạt hiệu quả tối ưu.

- **Ốc bươu vàng:** Để hạn chế ốc bươu vàng hiệu quả, cần thực hiện một số biện pháp sau:

+ Sau khi thu hoạch xong, cần tiến hành cày lật đất ngay, không cho ốc sinh sống trong đất, rải vôi, làm đất kỹ, cày bừa, trang đều mặt ruộng, tránh tạo các chỗ trũng nước trong ruộng để giảm thiểu tác hại của ốc bươu vàng ngay từ đầu vụ;

+ Khi ốc bươu vàng xuất hiện có thể sử dụng một số thuốc trừ ốc như: Dioto 250EC, Molluska 700WP, Bosago 12AB,... để phun phòng trừ. Trước khi phun cần cho nước vào ruộng khoảng 3-5 cm để nhử ốc bươu vàng nổi lên rồi tiến hành phun mới có hiệu quả.

- **Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Cần phải có biện pháp quản lý rầy nâu, rầy lưng trắng hiệu quả và bền vững ngay từ đầu vụ bằng các biện pháp sau:

+ Hạn chế gieo sạ các giống nhiễm rầy nâu; vệ sinh đồng ruộng, làm đất kỹ; gieo sạ đúng thời vụ và tập trung;

+ Khuyến khích nông dân sử dụng giống xác nhận, sạ hàng, sạ thưa (120-150 kg/ha). Bón phân NPK cân đối hợp lý, nên bón lót phân chuồng;

+ Hạn chế dùng thuốc BVTV, không phun thuốc trừ sâu ăn lá giai đoạn đẻ nhánh vì dễ gây hiện tượng bộc phát rầy nâu. Cần thực hiện quản lý rầy nâu theo phương pháp IPM. Thường xuyên theo dõi rầy nâu và rầy lưng trắng vào đèn, hướng di chuyển của chúng để làm cơ sở cho việc dự báo và tổ chức phòng trừ rầy;

+ Dùng các loại thuốc hóa học như Cruiser Plus 312.5FS, Admitox 600SC để xử lý hạt giống trước khi gieo sạ. Khi xuất hiện mật số rầy từ 1.000-2.000 con/m² lúa ở giai đoạn trước trổ và 500-1.000 con/m² ở giai đoạn sau trổ, dùng các loại thuốc có hiệu quả trừ rầy nâu cao như Mospilan 20SP, Pexena[®] 106SC, Applaud 25SC, Chess[®] 50WG, Bassa 50EC,... để phòng trừ. Khi phun hướng vòi phun vào sát gốc lúa nơi rầy tập trung gây hại; trước khi phun thuốc cho nước vào ruộng để rầy di chuyển lên cao, phun dễ trúng rầy hơn.

- **Sâu đục thân:** Nếu phát hiện bướm sâu đục thân hoặc mật độ sâu trên đồng ruộng đến ngưỡng phòng trừ (*giai đoạn mạ - đẻ nhánh: 5 - 10% dảnh héo hoặc 0,25-0,5 ổ trứng/m²; giai đoạn đồng - trổ: 2,5-5% bông bạc hoặc 0,15-0,3 ổ/m²*), sử dụng các loại thuốc hạt để rải như: Vibam 5GR, Gà nòi 4GR, Prevathon[®] 0,4GR,... và thuốc Virtako[®] 40WG, Padan 95SP, Gà nòi 95SP, Prevathon[®] 5SC,... để phun phòng trừ. Đối với những diện tích có mật độ sâu cao cần phải phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 khoảng 3-5 ngày để đạt hiệu quả cao.

- **Sâu cuốn lá nhỏ:**

+ Để quản lý có hiệu quả sâu cuốn lá nhỏ, cần: Sạ thưa hợp lý và bón phân cân đối; không phun thuốc BVTV khi chưa cần thiết; áp dụng chương trình IPM ngay từ đầu vụ;

+ Khi mật độ sâu gây hại ở giai đoạn lúa đẻ nhánh: 50 con/m² và giai đoạn đồng, trổ: 20 con/m², sử dụng các loại thuốc hóa học như: Virtako[®] 40WG, Padan 95SP, Prevathon[®] 5SC,... để phun phòng trừ.

- **Nhện gié:** Cần phát hiện và phòng trừ sớm, quản lý nước trên ruộng đầy đủ để hạn chế sự phát sinh gây hại của Nhện gié. Có thể sử dụng một số thuốc để phun phòng trừ như: Danitol-S 50EC, Kumulus 80WG, Comite[®] 73EC,...

Lưu ý: Trước khi phun thuốc cần theo nước cho mực nước ruộng cao để đẩy Nhện gié di chuyển lên phía trên thân lúa dễ trúng thuốc.

- **Bệnh đạo ôn:** Khi bệnh xuất hiện gây hại ngừng bón phân đạm và các loại phân bón lá, bón thêm phân Kali, không để ruộng cạn nước. Phun thuốc kịp thời khi bệnh mới phát sinh gây hại, dùng thuốc Nativo 750WG, Filia[®] 525SE, Kasai 21.2WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh khô vằn:** Bệnh gây hại nặng vào giai đoạn lúa làm đồng - vào chắc, có thể sử dụng thuốc hóa học phun khi bệnh mới xuất hiện, nếu bệnh nặng phải tiến hành phun kép 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày. Các loại thuốc như: Anvil[®] 5SC, Amistar Top[®] 325SC, Sagograin 300EC,... để phòng trừ.

- **Bệnh lem lép hạt:** Để hạn chế bệnh lem lép hạt, nên phun phòng là chính, phun hai lần vào thời kỳ lúa bắt đầu trổ và trổ đều để hạn chế các loại nấm phát triển

trên vỏ hạt lúa. Có thể phun các loại thuốc trừ bệnh phổ rộng như: Amistar Top[®] 325SC, Tilt Super[®] 300EC, Nativo 750WG,... để phòng trừ.

- **Bệnh bạc lá:** Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là sau những đợt mưa. Khi bệnh xuất hiện, dừng ngay việc bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, các loại phân bón lá và luôn giữ đủ nước trong ruộng. Có thể sử dụng một số thuốc để phun phòng bệnh như: New Kasuran 16.6WP, Hope Life 450WP,... Lưu ý phải phun sớm, nhất là trước hoặc ngay sau đợt mưa giông, kết hợp chăm sóc, bón phân cân đối, hợp lý để phòng ngừa và hạn chế bệnh.

1.2. Cây Ngô (bắp): Cần tăng cường chăm sóc và bón cân đối đúng lúc, đúng kỹ thuật để phát huy hết tiềm năng về năng suất. Thường xuyên theo dõi và phát hiện sớm các đối tượng SVGH như:

- **Sâu đục thân, sâu đục trái:** Khi sâu xuất hiện gây hại dùng các loại thuốc hóa học như: Vibam 5GR, Sago-Super 3GR, Vifu-super 5GR,... rải vào nách lá hoặc phun các loại thuốc như: Virtako[®] 40WG, Padan 95SP, Proclaim[®] 1.9EC,... để phòng trừ.

- **Bệnh đốm lá, bệnh khô vằn:** Khi bệnh xuất hiện, gây hại có thể dùng các loại thuốc hóa học như: Amistar Top[®] 325SC, Tilt Super[®] 300EC, Nativo 750WG, Antracol 70WP,... để phòng trừ.

- **Sâu keo mùa Thu:** Khi sâu xuất hiện gây hại sử dụng các loại thuốc BVTV để phòng trừ như: Proclaim[®] 5WG, Lufen extra 150WG, Match[®] 050EC, Radiant[®] 60SC, Bitadin WP, Voliam targo[®] 063SC,...

Ngoài ra, cần theo dõi bệnh đốm lá nhỏ, rệp giai đoạn trổ cờ và sùng trắng giai đoạn cây con, ở những ruộng gò, trồng muộn.

2. Cây ăn quả: Biện pháp phòng trừ chung cho các đối tượng như:

- Ưu tiên áp dụng Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) để phòng chống SVGH.

- Hạn chế phun thuốc BVTV bảo vệ thiên địch, vì sinh vật có ích góp phần khống chế SVGH.

- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ nguyên tắc “4 đúng”, ưu tiên thuốc có nguồn gốc sinh học để quản lý SVGH.

- Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp như: Cắt tỉa tạo cành thông thoáng, tùy theo từng giai đoạn sinh trưởng, tưới nước, bón phân đầy đủ, cân đối.

- Dọn tàn dư (cỏ dại, trái thối, cành, lá bị bệnh,...) trên ruộng để tránh lây lan sang vụ khác, sau mỗi vụ tiến hành bón vôi vào đất để khử trùng.

2.1. Cây Nho:

- **Bọ trĩ:** Thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm phòng trừ kịp thời, tránh lây lan, có thể sử dụng các loại thuốc như: Angun 5WG, Aremec 45EC, Takare 2EC, Radiant[®] 60SC,... cần luân phiên thay đổi thuốc.

- **Bệnh mốc sương:** Cần phát hiện bệnh sớm để phòng trừ, có thể phun ngừa bằng thuốc có gốc đồng như: MAP Green 6SL, Folpan 50SC,... khi thấy điều kiện

thời tiết thích hợp cho bệnh xuất hiện, nếu bệnh nặng có thể dùng Melody duo 66.75WP, Danjiri 10SC,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh phấn trắng:** Nấm bệnh phát triển mạnh vào vụ Đông Xuân, cần thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm để áp dụng các biện pháp tổng hợp phòng trừ kịp thời và hiệu quả; khi bệnh nặng có thể dùng các loại thuốc như: Karide 3 SL, Newkaride 3 SL, MAP Rota 50WP,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh thán thư:** Trong giai đoạn Nho ra bông đến chín, thường xuyên theo dõi và phòng trừ kịp thời, dùng các loại thuốc: Vimancoz 80WP, Kamsu 8WP, Antracol 70WP, Daconil 500SC,... để phun phòng trừ.

2.2. Cây Táo:

- **Sâu đục quả:** Cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, có thể dùng các loại thuốc như: Actimax 50WG, Delfin WG (32 BIU), Aztron WG 35000 DMB U, Aga 25EC, Kuraba 3.6EC, Agassi 55EC,... để phun phòng trừ.

- **Ruồi đục quả:** Cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, có thể dùng thuốc Vibam 5GR, Sago-Super 3GR,... rải xuống xung quanh gốc Táo để diệt nhộng đang nằm dưới đất. Hoặc dùng thuốc nhử ruồi như: Flykil 95EC, Vizubon-D, Jianet 50EC,... hoặc Success 25SC, Tridan 21.8WP, Soka 25EC, Nimbus 6.0EC, Silsau super 3.5EC,... để phòng trừ. Vận động những chủ vườn Táo xung quanh cùng tiến hành đặt bẫy để nhử và diệt ruồi, trên diện tích rộng và đồng loạt để phòng trừ đạt hiệu quả cao. Áp dụng kỹ thuật “*Bao lưới chống ruồi vàng*” trong sản xuất Táo là biện pháp tối ưu, nhằm giảm chi phí, không ảnh hưởng môi trường, tạo ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm,...

- **Rệp sáp:** Kiểm tra vườn thường xuyên để phát hiện và phun thuốc diệt trừ kịp thời, nhất là giai đoạn cây đang có đợt non, lá non, bông và trái non bằng một trong các loại thuốc: Queson 5.0EC, Agiaza 4.5EC, Agtemex 38EC, Tamala 1.9EC, Butyl 40WG,... Nên phun trực tiếp vào chỗ có rệp bám. Để nâng cao hiệu quả của thuốc, trước khi phun thuốc nên phun bằng nước có pha xà bông để rửa trôi bớt lớp phấn sáp bên ngoài, khi xịt thuốc dễ tiếp xúc với cơ thể của rệp hơn.

- **Bệnh thối nâu quả:** Giảm thiểu tác nhân gây bệnh bằng cách loại bỏ tất cả các quả bị bệnh, không để quả bệnh còn trên cây. Khi xuất hiện bệnh nên dùng các loại thuốc: Geno 2005 2SL, Stifano 5.5SL, Insuran 50WG,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh phấn trắng:** Khi bệnh xuất hiện bệnh có thể phun một trong các loại thuốc sau đây: Annong Manco 80WP, 300SC, Karide 3SL, Newkaride 3SL, MAP Rota 50WP, ... để phòng trừ.

3. Cây rau, măng tây, nha đam, đậu các loại: Ưu tiên áp dụng Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) để phòng chống SVGH:

- Hướng dẫn nông dân thực hiện giải pháp IPM để bảo vệ cây trồng.
- Làm đất, phơi đất trước khi trồng 2 tuần để hạn chế SVGH trong đất.
- Áp dụng tốt biện pháp sử dụng giống đúng nguồn gốc và chất lượng.

- Hạn chế phun thuốc BVTV bảo vệ thiên địch, vi sinh vật có ích góp phần khống chế SVGH.

- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ nguyên tắc “4 đúng”, sử dụng các loại thuốc BVTV trong danh mục cho phép sử dụng cho cây rau, chú trọng dùng thuốc trừ sâu sinh học có chứa hoạt chất như: *Bacillus thuringiensis* (*Delfin WG* (32 BIU), *Vi - BT 32000WP*), Abamectin (*Tập Kỳ 1.8EC*, *Vibamec 5.55 EC*),... và tuân thủ thời gian cách ly để bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

- **Ruồi đục lá:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, khi tỷ lệ dòi gây hại từ 15-30% lá, dùng các loại thuốc hóa học như: Kobisuper 1SL, Trigard® 100SL, Actimax 50WG,... để phòng trừ.

- **Sâu xanh da láng:** Khi mật độ sâu gây hại từ 3-6 con/m² dùng các loại thuốc Biocin 16WP, 8000SC, Agromectin 1.8 EC, Azimex 40EC, Silsau super 3.5EC,... để phun phòng trừ.

- **Sâu đục trái:** Dùng các loại thuốc như: Kuraba 3.6EC, Aga 25EC, Aztron WG 35000 DMB U, Delfin WG (32 BIU), Match® 050EC,... phun trước giai đoạn ra hoa hoặc lúc tạo trái non.

- **Bệnh mốc sương và lở cổ rễ:** Phun thuốc kịp thời khi bệnh phát sinh và phá hại từ 10-20% số cây, có thể dùng các loại thuốc: Annon Manco 300SC, Danjiri 10 SC, Antracol 70 WP, Dithane M-45 80WP, Melody duo 66.75WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh thối nhũn:** Khi phát hiện cây bị bệnh, sử dụng các loại thuốc Grahitech 2SL, 4WP, Teamgold 101WP, Diboxylin 2SL, Stifano 5.5SL,... để phòng trừ.

- **Bệnh khảm vàng:** Hạn chế bệnh bằng cách vệ sinh đồng ruộng trước và sau vụ trồng hoặc chọn hạt giống ở những ruộng không bệnh. Xử lý hạt giống trước khi gieo. Bên cạnh đó, cần ngăn chặn sự phát sinh gây hại của bọ phấn và rệp muội bằng các loại thuốc Dibonin 5SL, 5WP, Eagle 20EC, 50WG, Golnitor 20EC, 50WG, Emaben 60SG,... Khi trên ruộng xuất hiện cây bệnh, cần kịp thời nhổ bỏ.

- **Bệnh thán thư:** Phun thuốc kịp thời khi bệnh phát sinh và phá hại từ 5-10% số cây, có thể dùng các loại thuốc: Cabrio Top 600WG, Agrilife 100SL, Actinovate 1SP, Chubeca 1.8SL,... để phòng trừ.

Lưu ý: Đối với **Bệnh thán thư/măng tây** cần tăng cường công tác điều tra, phát hiện, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, bón phân, xử lý vườn, vệ sinh tiêu hủy các cây bị bệnh đúng quy trình và phòng trừ SVGH kịp thời, hiệu quả, không để lây lan ra diện rộng. Trong trường hợp cả bụi cây măng tây bị bệnh không có khả năng phục hồi, cần nhổ, tiêu hủy và rải vôi xử lý ngay tại vị trí đã thu gom.

Ngoài ra, cần theo dõi sâu tơ, sâu khoang, rệp bọ nhảy, sâu xám thường xuyên gây hại cục bộ cho các loại rau khác.

4. Cây Mía

- **Bệnh trắng lá:**

+ Tăng cường chăm sóc, bón phân kịp thời và cân đối, tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng, phát triển tốt, giúp nâng cao tính kháng bệnh và hạn chế thiệt

hại do bệnh gây ra. Tưới nước bổ sung trong điều kiện hạn hán và bón phân cân đối, hợp lý theo nhu cầu của cây. Nhổ bỏ những nhánh, cụm bị bệnh đem tiêu hủy (*đốt và rải vôi bột để tránh lây lan*);

+ Thường xuyên kiểm tra để phát hiện và phòng trừ kịp thời, đặc biệt rầy môi giới truyền *Phytoplasma (Matsumuratettix hiroglyphicus)*. Nếu phát hiện có rầy gây hại, sử dụng các loại thuốc đặc hiệu như: Actara® 25WG, Actatoc 200WP, Goldra 250WG, ... liều lượng và nồng độ pha theo nhãn mác khuyến cáo, phòng trừ kịp thời, hiệu quả, không để lây lan ra diện rộng.

- **Bệnh rỉ sắt:** Tăng cường chăm sóc, bón phân cân đối, tạo điều kiện tốt cho cây sinh trưởng, phát triển, giúp nâng cao tính kháng bệnh của cây, sử dụng các giống kháng bệnh để trồng. Khi bệnh xuất hiện có thể sử dụng một số loại thuốc như: Opus 75EC, Anvil® 5SC, Dibazole 10SL,... pha với liều lượng theo khuyến cáo trên nhãn mác để phun phòng trừ.

- **Bệnh than:** Để hạn chế tối đa bệnh, không lấy hom giống ở những ruộng đã bị bệnh để làm giống cho vụ sau, sau mỗi vụ thu gom sạch sẽ tàn dư của cây đưa ra khỏi ruộng để tiêu hủy; cày bừa, làm đất kỹ để chôn vùi bớt mầm bệnh; trước khi trồng xử lý hom giống bằng nước nóng 50°C, khoảng 15-20 phút; bón phân cân đối để tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển, giúp nâng cao tính kháng bệnh của cây.

- **Sâu đục thân, rệp, bọ hung:** Có thể sử dụng các loại thuốc như: Nugor 10GR, Sago-Super 3GR, Badannong 10GR, Vifu-super 5GR,... để rải hoặc Padan 95SP, Patox 95SP, Rimon Fast 100SC, Berbiao 50SP, ... để phun phòng trừ.

5. Cây Sắn

- Bệnh khảm lá:

Khuyến cáo người dân sử dụng nguồn giống sắn địa phương không bị nhiễm bệnh để trồng như các giống KM94, KM95, KM98. Tuyệt đối không trồng các giống nhiễm bệnh nặng như HLS11, KM419. Không mua giống không rõ nguồn gốc và giống từ các địa phương đã có bệnh (*theo thông tin Cục Bảo vệ thực vật cung cấp cho UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*); không mua và báo cáo chính quyền địa phương nếu giống có triệu chứng bệnh (*quan sát ở những cây có mầm, lá*); yêu cầu người bán cam kết, bảo hành giống không nhiễm bệnh để đảm bảo quyền lợi.

- **Bọ phấn trắng:** Là dịch hại nguy hiểm, môi giới truyền bệnh khảm lá virus. Vì vậy, cần phòng trừ bọ phấn trắng theo Quy trình của Cục Bảo vệ thực vật ngay từ đầu vụ. Phun trừ bọ phấn bằng các loại thuốc BVTV có hoạt chất Dinotefuran (*Medino 60WG, Tenu pro 350WP, Brimgold 200WP,...*) và hoạt chất Pymetrozine (*Osago 80WG, Nitop 35OD,...*) liều lượng, nồng độ sử dụng theo đúng hướng dẫn ghi trên bao bì sản phẩm. Tiến hành phun ướt đều toàn bộ tán lá sắn, phun khi bọ phấn giai đoạn ấu trùng hiệu quả cao hơn.

- **Rệp sáp bột hồng:** Trước khi trồng cần chú ý: Chuẩn bị đất tốt và để đất khô 2 tuần trước khi trồng sắn; hom giống sạch, không bị nhiễm rệp sáp bột hồng; ngâm hom giống trong nước nóng ở nhiệt độ 50°C trong vòng 5-10 phút; cắt, đào và di

chuyển một phần cây bị nhiễm rệp ra khỏi ruộng sản xuất, đồng thời tiêu hủy cây bị bệnh; dọn sạch cỏ dại, gốc sắn sau thu hoạch tránh một phần rệp sáp bột hồng còn tồn lại trên ruộng sắn. Khi phát hiện rệp sáp bột hồng có thể sử dụng thuốc Dibafon 200SC, Brimgold 200WP, Sulfaron 250EC,... để phun phòng trừ.

- **Bọ cánh cứng, nhện đỏ:** Sử dụng các loại thuốc như: Comite® 73EC, Map Go 20ME, Spinner 25SC,... để phòng trừ.

6. Trên cây Dừa

Sâu đầu đen:

- Biện pháp canh tác: Thăm vườn thường xuyên, phát hiện sớm sự xuất hiện của sâu đầu đen để có biện pháp quản lý kịp thời; cắt tỉa và tiêu hủy những lá chết, tàu dừa bị sâu gây hại bằng cách đốt hoặc ngâm trong nước ngay sau khi cắt xuống, việc này có tác dụng tiêu diệt ấu trùng, nhộng và trứng sâu;

- Biện pháp sinh học: Bảo tồn các loài thiên địch có sẵn trong tự nhiên như: Kiến vàng, bọ xít bắt mồi, ong ký sinh,...; Sử dụng thuốc trừ sâu sinh học hoạt chất: *Bacillus thuringiensis* (Bt) để phòng trừ;

- Biện pháp hóa học: Khi phát hiện sâu đầu đen gây hại, nếu vườn dừa bị gây hại nặng, cần cắt tỉa tiêu hủy tàu lá trước khi phun thuốc BVTV nhằm giảm mật số sâu hại, tăng khả năng tiếp xúc sâu non và tăng hiệu quả của thuốc.

+ Đối với vườn dừa trồng xen: Sử dụng một trong hai hoạt chất như: Spinetoram và Flubendiamide để phòng trừ;

+ Đối với vườn dừa sản xuất thông thường: Sử dụng một trong các loại thuốc trừ sâu có hoạt chất: Emamectin benzoate; Lufenuron và Spirotetramat.

Lưu ý: Khuyến cáo nông dân áp dụng các biện pháp phòng trừ SVGH theo chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp IPM. Khi cần sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng (*đúng lúc, đúng thuốc, đúng cách, đúng nồng độ và liều lượng*) và theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Ninh Thuận

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ngay từ đầu vụ và từng thời điểm phát sinh SVGH trên đồng ruộng để hướng dẫn kịp thời công tác Bảo vệ thực vật trên các loại cây trồng trên địa bàn Tỉnh.

2. Các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn vận động nhân dân tổ chức thu hoạch nhanh gọn diện tích lúa vụ Mùa 2023, tập trung công tác cày ải sớm kết hợp nạo vét kênh mương nội đồng; thu gom, tiêu diệt ốc bươu vàng và vệ sinh đồng ruộng trước khi gieo sạ. Đồng thời, khuyến cáo gieo trồng đúng theo lịch thời vụ Đông Xuân 2023-2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tránh để tình trạng trên một xứ đồng tồn tại nhiều trà lúa có tuổi khác nhau do gieo trồng

lệch vụ.

- Căn cứ vào tình hình thu hoạch vụ Mùa 2023, gieo trồng vụ Đông Xuân 2023-2024 thực tế tại địa phương để xây dựng công văn Hướng dẫn thực hiện công tác Bảo vệ thực vật vụ Đông Xuân 2023-2024 trên địa bàn phù hợp và đạt hiệu quả.

- Tổ chức tập huấn ngay từ đầu vụ và trong quá trình sản xuất cho nông dân về các biện pháp phòng trừ các đối tượng SVGH trên cây trồng, đặc biệt là cỏ dại, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và lùn sọc đen tập trung tại các vùng thường xảy ra ổ dịch.

- Cần đặc biệt lưu ý đến một số đối tượng SVGH cây trồng xuất hiện như: bệnh thán thư hại Măng tây, sâu keo mùa Thu hại Ngô, sâu đục thân 4 vạch đầu nâu hại Mía, bệnh khảm lá hại Sắn, một đục cành hại Nho, sâu đầu đen hại Dừa... để có những biện pháp khuyến cáo nông dân phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi số liệu bẫy đèn, giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến SVGH ngoài đồng ruộng nhằm dự tính dự báo SVGH cây trồng chính xác để phòng trừ kịp thời, không để lây lan ra diện rộng.

- Phối hợp với mạng lưới Cộng tác viên Bảo vệ thực vật cơ sở tổ chức tốt công tác điều tra, dự tính dự báo chính xác quy mô và mức độ hại từng đối tượng SVGH trên các loại cây trồng và hướng dẫn nông dân dùng các loại thuốc đặc hiệu để phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Thường xuyên phối hợp với địa phương thông báo tình hình SVGH và biện pháp phòng trừ trên phương tiện thông tin truyền thanh để cảnh báo kịp thời cho nông dân khi còn phạm vi nhỏ.

- Hướng dẫn, tuyên truyền vận động nông dân áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); Quản lý giống cây trồng tổng hợp (ICM); tham gia thực hiện các chương trình, mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như: mô hình “1 phải 5 giảm”, “3 giảm 3 tăng”; mô hình “Sản xuất cánh đồng lớn”; mô hình ứng dụng tưới nước tiết kiệm; mô hình san phẳng đồng ruộng bằng thiết bị laser;... để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

3. Kính đề nghị UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn hướng dẫn nông dân thực hiện tốt Kế hoạch số 4968/KH-UBND ngày 27/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “*Sản xuất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vụ Đông Xuân 2023-2024*”; Công văn số 4282/SNNPTNT-TTBVTV, ngày 20/11/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận về việc “*Cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông Xuân 2023-2024*”.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố, vận động bà con nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện và phòng trừ SVGH kịp thời theo thông báo và hướng dẫn của ngành Nông nghiệp.

- Khuyến cáo nông dân sử dụng các giống xác nhận, giống kháng hoặc ít nhiễm rầy nâu, dễ chăm sóc, năng suất cao và chất lượng tốt theo công văn chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt hiệu quả cao,...

- Chuẩn bị, tổ chức, huy động tất cả các đoàn thể, ban ngành, lực lượng ở địa phương cùng với Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố tham gia dập dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.

Để phòng trừ SVGH có hiệu quả và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại trên các loại cây trồng, Chi cục Trồng trọt và BVTV Ninh Thuận rất mong được sự quan tâm của các địa phương cùng phối hợp chỉ đạo các biện pháp phòng chống SVGH trong vụ, đảm bảo sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024 đạt kết quả cao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm BVTV miền Trung (b/c);
- Sở NN và PTNT (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng KT, NN & PTNT các huyện, TP (p/h thực hiện);
- Trung tâm dịch vụ Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; Trung tâm Khuyến nông (p/h);
- Các Công ty sản xuất giống;
- Đài PT, truyền hình (p/h đưa tin);
- Trạm TT & BVTV các huyện, thành phố (thực hiện);
- Lưu VT, P.BVTV, P.TT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Phạm Dũng